Tham luận

Thái độ và lập trường của chúng ta đối với cộng sản Việt Nam trong tình hình quốc tế và quốc nội hiện nay

Tôn Thất Thiện

LTS. "Cộng sản và chúng ta phải đối thoại." Lời khẳng định này của giáo sư Tôn Thất Thiện, sau khi đã định nghĩa "chúng ta" là những người chống cộng, có thể làm nhiều độc giả ngạc nhiên, nhất là nếu độc giả đã đọc bài tham luận tựa đề "Cộng sản cởi mở và đổi mới, chúng ta nên hoan hô hay đả đảo?" đăng trên Thông Luận số 18, tháng 7 và 8-89.

Chúng tôi giới thiệu bài tham luận sau đây của giáo sư Tôn Thất Thiện ở Montréal, với hy vọng những ý kiến giáo sư đưa ra sẽ có tiếng dội đến từ mọi phía.

Nhân dịp này, chúng tôi thấy nên nhắc lại - dù đã được nhắc nhiều lần - chủ trương của Thông Luận: một diễn đàn chính trị cho mọi người, trong đó không có ý kiến nào cấm nêu ra, không có vấn đề nào cấm bàn đến.

"Chúng ta" trong bài này là những người chống cộng sản, trong đó có tôi. Trước ngày 5.2.1990, tôi là một trong những người chủ trương không hội đàm, không đàm thoại với cộng sản. Nhưng những biến cố xảy ra ở Đông Âu từ mấy tháng nay, và đặc biệt là quyết định của Trung Ương Đảng Cộng Sản Nga Sô ngày 5.2.1990 từ bỏ độc quyền chính trị, mở cho những người Việt Nam muốn thấy sự chấm dứt của chế độ cộng sản chuyên chính, phản động và lỗi thời, một lối đi có thể đưa đến sự kiến thiết một nước Việt Nam dân chủ và tiến bộ, khởi đầu một kỷ nguyên mới. Trong bài sau đây, tôi trình bày một vài ý kiến để mỗi người Việt Nam tha thiết với tiền đồ của xứ sở và dân tộc, trong giới chống cộng sản cũng như trong giới cộng sản, dùng làm khởi điểm cho một cuộc tư duy rộng rãi hơn.

Trước kia, chúng ta chủ trương cương quyết không công nhận, không hợp tác, không tiếp xúc, không đối thoại (và ngay cả không đàm thoại) với cộng sản Việt Nam vì đám lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN) ngoan cố và kiêu căng, khăng khăng bám vào chủ thuyết "Mác-Lê trong sáng", "đỉnh cao của trí tuệ loài người", và triệt để áp dụng chế độ chuyên chế vô sản theo kiểu bôn-sê-vích, dùng bạo lực để uy hiếp và tiêu diệt những ai chống đối (hay chỉ không theo) họ. Triển vọng ĐCSVN cải hóa hoàn toàn không có vì đảng ấy luôn luôn bước theo sau Đảng Cộng Sản Nga Sô (ĐCSNS), và đảng này cũng cứng rắn như vậy.

Ngày nay, tình hình đã hoàn toàn thay đổi. Không những các chế độ cộng sản Đông Âu đã nối đuôi nhau sụp đổ nhanh chóng trước phong trào chống đối của nhân dân các nước đó, như những lâu đài xây trên cát bị sóng biển san bằng, và các đảng cộng sản đó đã hoặc bị giải tán, hoặc từ bỏ độc quyền chính trị, mà ngay cả ĐCSNS, thành trì kiên cố của xã hội chủ nghĩa, cũng đã bị áp lực dân chúng Nga buộc phải đi theo chiều hướng dân chủ hóa.

Ngày 5.2.1990, Trung Ương ĐCSNS đã chấp nhận bỏ độc quyền chính trị của đảng và mở đường đi đến chế độ đa nguyên chính trị. Trước đó, ngày 5.12.1989, trong cuộc hội đàm thượng đỉnh với tổng thống Bush ở đảo Malta, Gorbachev đã tuyên bố chấm dứt tất cả chính sách, biện pháp và hành vi đối đầu kiểu chiến tranh lạnh đã áp dụng đối với các nước tư bản trong khung cảnh chiến tranh ý thức hệ, để mở đường cho Nga Sô gia nhập trào lưu phát triển khoa học kỹ thuật và tâm linh của văn minh thế giới.

Cũng ngày 5.2.1990, trong diễn văn đọc trước Trung Ương ĐCSNS, Gorbachev tuyên bố chiều hướng phát triển của cộng sản Nga Sô từ nay là dân chủ hóa. Và ông ta cũng nhấn mạnh một số điểm rất quan trọng. Ông ta kêu gọi 1) phải dứt khoát gạt bỏ tất cả những gì gắn liền với chế độ quan quyền, quan liêu, 2) gạt bỏ chủ nghĩa giáo điều ý thức hệ lỗi thời, 3) gạt bỏ quan điểm cũ kỹ về tiến trình của thế giới, 4) gạt bỏ quan điểm cho rằng tiến bộ là một cuộc đối đầu không ngừng với những hệ thống xã hội khác; và ông ta chủ trương 1) áp dụng một lý tưởng nhân đạo, một chủ nghĩa xã hội dân chủ và 2)

hợp tác với những lực lượng xã hội và chính trị trong khung cảnh đa nguyên chính trị và đối thoại. Gom những điều vừa nêu ra ở trên, ta có thể nói rằng Gorbachev tuyên bố "good-bye chủ nghĩa Lenin".

Những chủ trương của ông Gorbachev có tác dụng gạt bỏ chủ nghĩa bôn-sê-vích của Lenin, mà ĐCSVN bám vào như đỉa trong suốt mấy thập niên qua. Theo chủ thuyết này, dùng "bạo lực cách mạng" để đàn áp và tiêu diệt địch thủ giành độc quyền cho cộng sản trong một cuộc đối đầu khốc liệt không ngừng giữa hai hệ thống tư bản và cộng sản là một nguyên tắc căn bản. Từ Đại Hội thứ IV của ĐCSVN đến nay, các lãnh tụ của đảng vẫn đều đều nhắc đến "cuộc tranh đấu khốc liệt giữa hai hệ thống để xem ai thắng ai bại". Thật là lỗi thời, không những theo tiêu chuẩn của chúng ta, mà theo tiêu chuẩn của ngay nhà lãnh đạo quan trọng nhất của cộng sản thế giới ngày nay là Gorbachev. Thật là mỉa mai, vì nay chúng ta, những người đã chủ trương glasnost và perestroika từ lâu, nay là người tiền tiến và cách mạng đang đi đúng hướng, theo phân tách của Gorbachev, trong khi lãnh đạo cộng sản Việt Nam, vẫn hằng tố cáo chúng ta là phản động, không chối cãi được rằng những kẻ lạc hậu và phản động ngày nay chính là họ!

Về phía chúng ta, trong quá khứ chúng ta đòi hỏi loại bỏ chế độ chuyên chính vô sản kiểu bôn-sê-vích mà ĐCSVN chủ trương. Chúng ta chủ trương tranh đấu bằng mọi hình thức, kể cả hình thức võ trang, để đạt mục tiêu này. Vì cộng sản ngoan cố, chúng ta quan niệm chắc phải qua một cuộc đổ máu mới thực hiện được sự loại bỏ nói trên.

Nhưng nay Nga Sô đã mở đường và đi trước trên con đường từ bỏ đối đầu và chấp nhận dân chủ. ĐCSVN có lý do chính đáng và cơ hội rất tốt để thực hiện một cuộc đổi mới thực sự theo chiều hướng dân chủ để thoát khỏi thế bí của họ hiện nay nếu họ muốn tránh một cuộc đổi thay đẫm máu kiểu Romania.

Gorbachev và những cộng sự viên thân tín của ông ta đều nhấn mạnh rằng những đổi thay đường lối và chính sách của họ nhằm mục đích cứu nước Nga. Họ không nghĩ đến Đông Âu, vì khi cháy cả xóm, ai lo nhà nấy. Như vậy, cộng sản Việt Nam cũng có quyền thay đổi đường lối để cứu nước Việt Nam mà không sợ bị trách rằng thiếu tinh thần quốc tế vô sản. Những biến cố xảy ra ở Đông Âu và thái độ mới của Nga đã chứng minh là tinh thần quốc tế vô sản không còn nữa. Tinh thần quốc tế vô sản đã chết rồi. Đó là sự thật phũ phàng, nhưng là sự thật sờ sờ trước mắt.

Chúng ta có thể nghĩ rằng trong ĐCSVN có những thành phần có sáng suốt tối thiểu để ý thức rằng đây là một cơ hội quá tốt để thực hiện một cuộc đổi thay quyết định cho vận mạng Việt Nam mà khỏi đổ máu, chấm dứt lệ thuộc Việt Nam đối với Nga Sô, kết thúc giai đoạn cộng sản đem xương máu Việt Nam phục vụ cách mạng thế giới, hướng Việt Nam vào một con đường thuần túy Việt Nam, chỉ phục vụ quyền lợi của quốc gia và của dân tộc Việt Nam, thoát khỏi tình trạng lệ thuộc và bế tắc của xứ sở và dân chúng Việt Nam, đồng thời bảo đảm sự an toàn của bản thân họ và sự tồn tại của đoàn thể họ. Chắc có nhiều người cộng sản nghĩ rằng nay Nga Sô đã phản bội Mác-Lê thì còn Tàu đó, ta theo Tàu. Như vậy là vừa chun ra khỏi cái rọ này lại chun vào cái rọ khác!

Riêng chúng ta, sau hơn 40 năm xứ sở bị đổ máu và xáo trộn, dân chúng bị lầm than và cơ cực, chúng ta cũng muốn một cuộc đổi thay không đổ máu và xáo trộn để tránh cho xứ sở khỏi bị tàn phá và dân chúng khỏi bị cơ cực thêm. Nhưng muốn có đổi thay, chúng ta cũng phải xét lại thái độ và lập trường của chúng ta trước tình hình thế giới mới, cũng như chúng ta đòi hỏi cộng sản phải xét lại và thay đổi thái độ và lập trường của họ. Nếu chúng ta cho rằng cộng sản đã phạm lỗi lầm, thì chúng ta cũng phải chấp nhận rằng chúng ta cũng lỗi lầm. Chỉ khi nào cả hai phía chấp nhận là đã lỗi lầm và phải tìm một con đường mới mà cả hai phía đi chung được thì mới hy vọng cứu xứ sở và dân chúng ra khỏi tình trạng bế tắc hiện tại.

Đi đường nào đây?

Muốn biết, cộng sản và chúng ta phải đối thoại. Như vậy, lúc này là lúc chúng ta phải bắt đầu nghĩ đến có thể chấp nhận đối thoại với cộng sản để tìm một lối thoát chung, đưa cộng sản cũng như chúng ta vào thế đối lập thay vì đối đầu nhau, và tránh coi nhau như thù nghịch không đội trời chung.

Nhưng trước khi chấp nhận đối thoại với cộng sản, chúng ta có một số đòi hỏi tiên quyết. Cộng sản phải chứng minh, bằng hành động rõ ràng, cụ thể và dứt khoát, là họ thực tâm chấp nhận từ bỏ chế độ chuyên chính vô sản kiểu bôn-sê-vích của Lenin và áp dụng một chế độ dân chủ như Gorbachev chủ trương.

Đối với cộng sản đã ôm ấp "trong sáng của chủ nghĩa Mác-Lê" trong bao nhiêu năm, và đã tưởng rằng nhờ "khí giới mầu nhiệm" đó - chứ không phải nhờ bóc lột trắng trợn tinh thần hy sinh không tính toán của nhân dân Việt Nam - mà họ giành được địa vị ngày nay, đây là một quyết định khó, có thể nói là đau đớn. Nhưng họ

cũng phải nhận thấy rằng, đối với chúng ta, chấp nhận cộng sản, dù là cộng sản biến tính, cũng là một quyết định khó và đau đớn. Nhưng nếu họ và chúng ta không đồng chịu chấp nhận cái khó và đau đớn đó thì xứ sở và dân tộc Việt Nam không thể nào ra khỏi cảnh bi đát hiện tại.

Cộng sản là kẻ cầm quyền và đã đưa đất nước vào tình trạng bi đát hiện nay. Vậy họ có trách nhiệm đi bước đầu.

Trong cụ thể, họ phải làm những gì để cho chúng ta tin rằng không những có thể mở cuộc đối thoại hữu ích với họ được, mà còn có thể tiến thêm một bước nữa, là đi đến thỏa thuận về nguyên tắc căn bản và thiết lập cơ chế cho một Việt Nam mới, trong đó mọi người đều được bảo đảm sống an ninh, no ấm và thoải mái, mở đầu cho một kỷ nguyên hạnh phúc cho nhân dân Việt Nam? Những điều kiện tiên quyết đó là:

1. Chấm dứt độc quyền chính trị của ĐCSVN và chấp nhận quyền hoạt động tự do của các đảng phái khác, đặc biệt là những đảng phái chống cộng, kể cả các đảng chống cộng hạng nặng. Điều này có nghĩa là phải gạch bỏ điều 4 của Hiến Pháp ngày 18-12-1980, và những điều liên hệ đến độc quyền của đảng: điều 2 về chuyên chính vô sản, điều 6 buộc Quốc Hội cũng phải áp dụng nguyên tắc "tập trung dân chủ".

2. Chấm dứt sử dụng các cơ quan đàn áp (công an, cảnh sát, mật vụ, quân đội, thông tin tuyên truyền) mà họ dùng để khủng bố, uy hiếp, bịt miệng cột tay các phần tử chống cộng sản hay không cộng sản.

3. Chấm dứt mọi hạn chế tự do: tự do cư trú và di chuyển (kể cả xuất cảnh và nhập cảnh), tự do tổ chức, tự do hội họp, tự do ngôn luận (báo chí, phát thanh, phát hình, xuất bản), tự do học hỏi (chấm dứt ép buộc học sinh học và thi về chủ nghĩa Mác-Lê, và cho tự do nhập cảng sách báo).

Về phía chúng ta, ngược lại, chúng ta sẵn sàng tuyên bố chấp nhận:

1. Không chủ trương trả thù hay thanh trừng cộng sản; coi cộng sản như những công dân khác, ngang quyền với công dân khác.

2. Sẵn sàng chấp nhận sự có mặt của ĐCSVN biến tính (cùng tên hay mang tên khác) trong cộng đồng quốc gia, nhưng như các đảng phái khác, họ phải theo những điều kiện do một hiến pháp mới quy định. Để bảo đảm sự công bình, các đảng phái khác thiết lập trước khi hiến pháp mới này ra đời cũng đều phải cải tính để phù hợp với tình hình mới và theo những điều kiện của hiến pháp mới quy định. Sự kiện này thể hiện ý chí quay lưng về quá khứ, xí xóa chuyện cũ, xóa bỏ hận thù, theo nguyên tắc:

Quá khứ thuộc về ta, nhưng ta không thuộc về quá khứ,

Thay vì đi ngược lại quá khứ, ta tiến bước về tương lai.

3. Sẵn sàng thảo luận với cộng sản về ấn định căn bản các cơ chế của một Việt Nam mới, đặc biệt soạn thảo một bản hiến pháp mới dựa trên những nguyên tắc sau đây:

a. chủ nghĩa xã hội nhân bản (hay xã hội dân chủ);

b. dung hòa quyền lợi của mọi giới (thay vì đấu tranh giai cấp);

c. công bằng xã hội (ngăn chặn mọi hình thức người bóc lột người, mạnh hiếp yếu; dần dần phân phối lại lợi tức quốc gia từ người giàu đến người nghèo bằng biện pháp thuế khóa và tài chánh);

d. kinh tế hỗn hợp (ấn định rõ ràng lĩnh vực quốc doanh và lĩnh vực tư doanh; dung hòa quyền lợi cá nhân và quyền lợi cộng đồng);

e. công nhận quyền tư hữu và tự do kinh doanh (trong khuôn khổ một kế hoạch phát triển quốc gia); khuyến khích dân làm giàu theo nguyên tắc: dân có giàu, nước mới giàu;

f. tổ chức cơ chế công quyền theo công thức tổng thống chế, phối hợp nguyên tắc dân chủ và nguyên tắc hữu hiệu;

g. về đối ngoại, Việt Nam sẽ trung lập và gia nhập khối ASEAN.

Nếu thỏa thuận được về những nguyên tắc căn bản nói trên thì có thể mở rộng đối thoại gồm đại diện ĐCSVN, đại diện các đảng phái khác, Quốc Hội (Hà Nội), Quốc Hội Việt Nam Cộng Hòa cũ, học giả Việt Nam (của Hà Nội, cũng như chống cộng hay không cộng).

Những hội thảo khởi đầu có thể theo thể thức hội thảo bàn tròn họp kín (closed door forum, table ronde à huis-clos) để tránh tranh luận kiểu tuyên truyền my dân. Để bảo đảm tư cách vô tư, có thể nhờ những cơ quan quốc tế quen tổ chức loại hội thảo này sắp xếp việc tổ chức hội thảo (với điều kiện là Hà Nội cấp chiếu khán dễ dàng cho hội thảo viên ra, hoặc vào, Việt Nam, và nếu các tổ chức này được một Mạnh Thường Quân nào tài trợ).

Trên đây chỉ là một vài ý kiến sơ khởi và tổng quát. Trong những dịp sau, tôi sẽ đào sâu một vài điểm nêu ra trong bài này.

Tôn Thất Thiện
Montréal, tháng 2-90